

Số: 494/NQ-HĐND

Hung Yên, ngày 28 tháng 10 năm 2024

NGHỊ QUYẾT

**Phê duyệt chủ trương đầu tư dự án xây dựng ĐT.382C đoạn từ giao
với ĐT.387 đến đường trục trung tâm Khu đô thị phía Nam QL.5**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH HUNG YÊN
KHÓA XVII KỲ HỌP THỨ HAI MƯƠI HAI**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức
chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13 tháng 6 năm 2019;

*Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18 tháng 6 năm 2014; Luật sửa đổi, bổ sung
một số điều của Luật Xây dựng ngày 17 tháng 6 năm 2020;*

*Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: số 40/2020/NĐ-CP ngày 06 tháng 4
năm 2020 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công; số
15/2021/NĐ-CP ngày 03 tháng 3 năm 2021 về quản lý dự án đầu tư xây dựng; số
10/2021/NĐ-CP ngày 09 tháng 02 năm 2021 về quản lý chi phí đầu tư xây dựng;*

*Căn cứ Nghị quyết số 474/NQ-HĐND ngày 11 tháng 7 năm 2024 của Hội
đồng nhân dân tỉnh về việc điều chỉnh, bổ sung Kế hoạch đầu tư công trung hạn
5 năm giai đoạn 2021-2025 tỉnh Hưng Yên; phương án sử dụng nguồn tăng thu
ngân sách cấp tỉnh năm 2023;*

*Thực hiện Kết luận số 807-KL/TU ngày 22 tháng 10 năm 2024 tại Hội nghị
lần thứ 33 Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Khóa XIX, nhiệm kỳ 2020-2025 về chủ
trương đầu tư dự án xây dựng ĐT.382C đoạn từ giao với ĐT.387 đến đường
trục trung tâm Khu đô thị phía Nam QL.5;*

*Xét Tờ trình số 119/TTr-UBND ngày 23 tháng 10 năm 2024 của Ủy ban
nhân dân tỉnh về việc phê duyệt chủ trương đầu tư xây dựng ĐT.382C đoạn từ
giao với ĐT.387 đến đường trục trung tâm Khu đô thị phía Nam QL.5; Báo cáo
thẩm tra số 795/BC-KTNS ngày 27 tháng 10 năm 2024 của Ban Kinh tế-Ngân
sách Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận và kết quả biểu quyết của các vị
đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.*

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phê duyệt chủ trương đầu tư dự án xây dựng ĐT.382C đoạn từ
giao với ĐT.387 đến đường trục trung tâm Khu đô thị phía Nam QL.5.

1. Tên dự án: xây dựng ĐT.382C đoạn từ giao với ĐT.387 đến đường trục
trung tâm Khu đô thị phía Nam QL.5.

2. Nhóm dự án: dự án nhóm B.

3. Cấp Quyết định chủ trương đầu tư: Hội đồng nhân dân tỉnh Hưng Yên.
4. Cấp Quyết định đầu tư dự án: Ủy ban nhân dân tỉnh Hưng Yên.
5. Chủ đầu tư: Ban Quản lý dự án đầu tư công trình giao thông - xây dựng.
6. Địa điểm xây dựng: thị xã Mỹ Hào, tỉnh Hưng Yên.
7. Dự kiến tổng mức đầu tư dự án: 531.436 triệu đồng (*trong đó: chi phí GPMB là 81.221 triệu đồng; chi phí xây dựng: 314.120 triệu đồng; chi phí quản lý, tư vấn và chi phí khác là 28.587 triệu đồng; chi phí dự phòng là 107.508 triệu đồng*)
8. Nguồn vốn đầu tư: ngân sách tỉnh.
9. Thời gian thực hiện dự án: 2024-2026.
10. Hình thức đầu tư của dự án: xây dựng mới.
11. Mục tiêu, quy mô dự án

11.1. Mục tiêu đầu tư: đầu tư xây dựng tuyến đường nhằm tạo ra một trục đường bộ trung tâm hiện đại, đồng bộ về hạ tầng kỹ thuật, phù hợp với quy hoạch; tăng cường kết nối giữa các trục giao thông quan trọng của tỉnh, từng bước hoàn thiện kết cấu hạ tầng giao thông của tỉnh theo quy hoạch được duyệt; mặt khác tuyến kết nối từ ĐT.387 đến QL.39, giúp cho các phương tiện vận chuyển trong khu vực từ ĐT.387 đi QL.39 không phải qua QL.5, giảm bớt lưu lượng tham gia giao thông cho QL.5 đoạn qua khu vực này, rút ngắn khoảng cách và thời gian vận chuyển cho các phương tiện giao thông; góp phần chung cho hình thành khu đô thị Phố Nối, đồng thời tạo thuận lợi trong việc thu hút đầu tư trên địa bàn thị xã Mỹ Hào và huyện Yên Mỹ, tạo động lực phát triển kinh tế xã hội của thị xã Mỹ Hào, huyện Yên Mỹ nói riêng, tỉnh Hưng Yên nói chung.

11.2. Quy mô đầu tư toàn dự án

a) Bình đồ tuyến: điểm đầu tuyến giao với ĐT.387 tại lý trình khoảng Km10+400; điểm cuối tuyến đầu nối với đường trục trung tâm Khu đô thị phía Nam QL.5 (tiếp giáp huyện Yên Mỹ). Chiều dài tuyến khoảng 2,6Km.

b) Trắc dọc tuyến: trên cơ sở các điểm không chế đầu tuyến, cuối tuyến, thiết kế tuân thủ theo tiêu chuẩn hiện hành, cao độ đường đồ thiết kế phù hợp với quy hoạch và các công trình hiện trạng, đảm bảo chiều dày kết cấu và độ êm thuận trên toàn tuyến.

c) Trắc ngang tuyến

- Chiều rộng mặt đường $B_m = 2 \times 15,0\text{m} = 30,0\text{ m}$;
- Chiều rộng dải phân cách giữa $B_{dpcg} = 6,0\text{ m}$;
- Chiều rộng lề đường $B_{lề} = 2 \times 3,0\text{m} = 6,0\text{ m}$;
- Chiều rộng nền đường $B_n = 42,0\text{ m}$.

d) Kết cấu mặt đường: mặt đường bê tông nhựa chặt, cấp cao A1.

đ) Hệ thống thoát nước: xây dựng hệ thống thoát nước đảm bảo phù hợp với quy mô cấp đường (hệ thống cống dọc giai đoạn hiện nay được bố trí dưới lề đất; theo quy hoạch khi hoàn thiện là dải phân cách giữa tuyến chính và đường gom).

e) Công trình khác: dải phân cách, bố trí bó vỉa, trồng cây xanh tạo cảnh quan; tuynel kỹ thuật; gia cố taluy, thiết kế kè gia cố mái taluy đảm bảo ổn định nền đường tại những vị trí đắp qua ao, hồ, kênh mương,

g) Hệ thống điện chiếu sáng: thiết kế hệ thống điện chiếu sáng theo quy trình, quy phạm pháp luật hiện hành.

h) Hệ thống an toàn giao thông: theo Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia về báo hiệu đường bộ QCVN 41:2019/BGTVT.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Hội đồng nhân dân tỉnh giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này đảm bảo theo đúng quy định của pháp luật; chỉ đạo lập, thẩm định, hoàn thiện hồ sơ, thủ tục đầu tư của dự án để quyết định phê duyệt dự án theo đúng quy định, bảo đảm phù hợp với quy hoạch tỉnh, quy hoạch vùng và các quy hoạch chuyên ngành có liên quan; phù hợp kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh và của cấp huyện nơi triển khai dự án. Rà soát kỹ lưỡng hiện trạng để thực hiện đầu tư tránh lãng phí. Xác định rõ quy mô dự án, suất đầu tư, tổng mức đầu tư đảm bảo các tiêu chuẩn, quy chuẩn, định mức kinh tế - kỹ thuật xây dựng, hiệu quả, an toàn xây dựng. Lựa chọn phương án thiết kế kỹ thuật tối ưu để tổ chức thực hiện hiệu quả dự án. Cân đối bố trí đủ vốn đầu tư công trung hạn trên cơ sở tổng mức đầu tư để hoàn thành dự án theo thời gian quy định đối với dự án nhóm B.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và các vị đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh căn cứ chức năng, nhiệm vụ theo quy định của pháp luật giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Hưng Yên khóa XVII, Kỳ họp thứ Hai mươi hai nhất trí thông qua ngày 28 tháng 10 năm 2024 và có hiệu lực kể từ ngày Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua. / *...
...*

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chính phủ;
- Ban Công tác đại biểu thuộc UBTVQH;
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
- Ban Thường vụ Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND, UBND tỉnh;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- UBMTTQVN tỉnh;
- Các vị đại biểu HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- Văn phòng: Tỉnh ủy, Đoàn ĐBQH&HĐND, UBND tỉnh;
- TT HĐND, UBND, UBMTTQVN huyện, thị xã, TP;
- Trung tâm Thông tin - Hội nghị tỉnh;
- Công TTĐT đại biểu Nhân dân tỉnh Hưng Yên;
- Lưu: VT, CV^M.

CHỦ TỊCH



Trần Quốc Toàn